

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚC THỌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản số: 44/2021/HS-ST
Ngày: 28 – 5 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hòa và ông Lê Xuân Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/TLST- HS ngày 27 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 tại huyện Phúc Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống: Thôn 4, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nảy và bà Trần Thị Bình; vợ: Nguyễn Thị Hằng, có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; danh bản, chỉ bản số 041 do Công an huyện Phúc Thọ lập ngày 20/01/2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/11/2009 Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt bị tạm giữ từ ngày 15/01/2021 đến ngày 21/01/2021 được tại ngoại; *có mặt*.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Văn Khu, sinh năm 1999; địa chỉ: Cụm 2, xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên chiều ngày 15/01/2021, Nguyễn Văn T đi đến khu vực đầu cầu (đường đi vào xã Tam Thuận) thuộc địa phận xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ mua của một người đàn ông tên là Cảnh khoảng 35 tuổi, không biết địa chỉ,

01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. T chia gói ma túy vừa mua được thành 03 gói, mục đích để bán lại kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi T đang ở nhà thì Trần Văn Khu gọi điện thoại cho T hỏi mua 300.000 đồng ma túy. T đồng ý và hẹn gặp ở trường học cấp I, cấp II Tam Hiệp thuộc thôn 2, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ để giao ma túy và nhận tiền. Trên đường đi, Khu thuê anh Vũ Ngọc Hoàng chở xe ôm đến điểm hẹn theo sự chỉ dẫn của T. Khi đến nơi, Khu đưa cho T số tiền 300.000 đồng, T cầm tiền và chưa kịp giao ma túy thì bị Công an huyện Phúc Thọ phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa tinh thể màu trắng (T khai là ma túy đá dùng để bán cho Khu). T tự giao nộp 01 túi nilong kích thước khoảng (3x4)cm bên trong chứa cục tinh thể màu trắng và 01 túi nilong kích thước khoảng (4x6) bên trong có 01 gói giấy bạc chứa 01 túi nilong bên trong có tinh thể màu trắng (T khai đều là ma túy đá). Số tiền 300.000 đồng Khu đưa cho T để mua ma túy. Thu trên người T số tiền 2.800.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; thu trên người Khu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Ngày 16/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T nhưng không phát hiện và thu giữ đồ vật tài liệu liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 727/KLGD-PC09 ngày 21/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong (được gói bằng giấy màu vàng) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,113gam. Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong (được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, đựng bên trong 01 túi nilong) ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,171gam. Cục tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,209gam

Tại Bản Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 26/4/2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09-CATP Hà Nội. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động thu giữ của T và 01 điện thoại di động thu giữ của Khu. Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ ngày 15/01/2021 Nguyễn Văn T đã mang 0,113 gam Methamphetamine đến trường học Tam Hiệp thuộc khu vực Thôn 2, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ để bán cho Trần Văn Khu theo như đã thỏa thuận trước đó, T chưa kịp giao ma túy thì bị bắt giữ.

[3]. Nguyễn Văn T mua 0,493 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời và để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật như nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Tại bản án số 47/2009/HSST ngày 10/11/2009 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo không lấy đó là bài học rèn luyện bản thân, mà lại tiếp tục phạm tội, bởi vậy phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bác ruột là liệt sĩ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, vì vậy sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Quá trình điều tra T khai mua ma túy của người đàn ông tên là Cảnh, không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực đầu cầu thuộc địa phận xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không rõ người đàn ông đó ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

Trần Văn Khu là người gọi điện thoại hỏi mua ma túy của Nguyễn Văn T, nhưng chưa kịp mua thì T bị bắt, vì vậy Khu không bị xử lý về hình sự, là đúng quy định.

Đối với anh Vũ Ngọc Hoàng là người làm nghề xe ôm tự do, không quen biết và không có mối liên hệ gì với Trần Văn Khu, được Khu thuê chở đến xã Tam Hiệp. Anh Hoàng không biết việc Khu đi mua ma túy nên cơ quan điều tra nhắc nhở, giáo dục phòng ngừa chung là có căn cứ.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Số tiền 2.800.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội. Công an huyện Phúc Thọ đã trả T là đúng pháp luật.

Khối lượng ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định còn nguyên niêm phong sẽ tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo thu giữ của T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Khu. Đây là điện thoại dùng để liên lạc mua ma túy, sẽ tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 300.000 đồng thu giữ của T, đây là số tiền T bán ma túy cho Khu, sẽ tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T**: 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 15/01/2021 đến ngày 21/01/2021.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09-CATP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của giám định viên.

Tịch thu sung quỹ vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xám đỏ, đã cũ. (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2021 giữa Công an huyện Phúc Thọ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội).

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: Số tiền 300.000 đồng (Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội lập ngày 28/4/2021).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được miêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ, Hà Nội;
- CQ THAHS huyện Phúc Thọ, Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Xuân Tuấn

